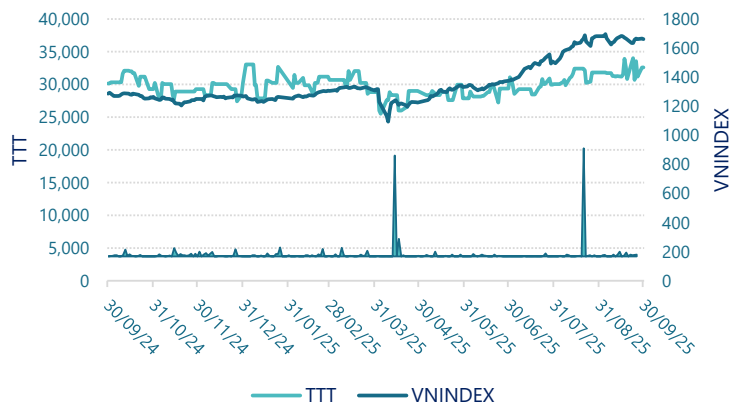




CTCP Du lịch - Thương mại Tây Ninh (HNX: TTT)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 30/09/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	34,500
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	34,022
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	25,516
SL cổ phiếu LH	4,570,210
KLGD BQ 20 phiên (CP)	700
% sở hữu nước ngoài	2.4%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	158
P/E	5.0
EPS	6,910

DT thuần

Q3/25

32.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼3.30 | -9.3%

YoY: ▲ 8.80 | 38.0%

LN sau thuế

Q3/25

10.9

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 2.26 | 26.0%

YoY: ▲ 8.23 | 308%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

42.6%

+/- YoY: ▲ 28.1%

DT thuần

9T 2025

127

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 24.0 | 23.7%

LN sau thuế

9T 2025

42.0

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 16.2 | 62.9%

ROE

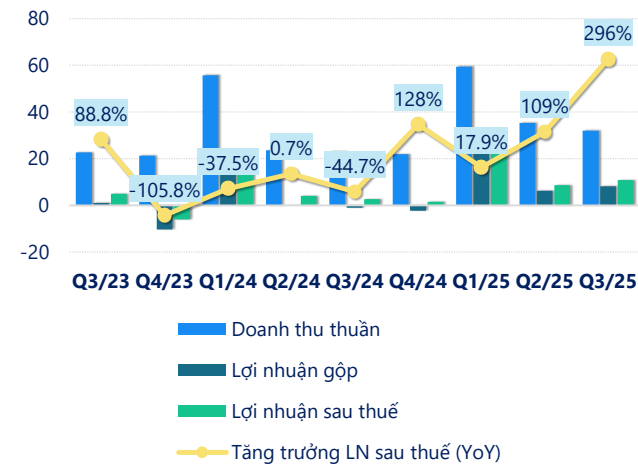
Q3/25

6.7%

+/- YoY: ▲ 3.1%

tỷ VNĐ

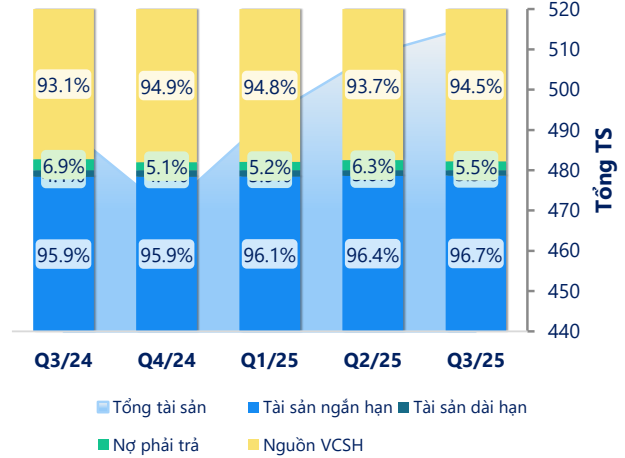
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

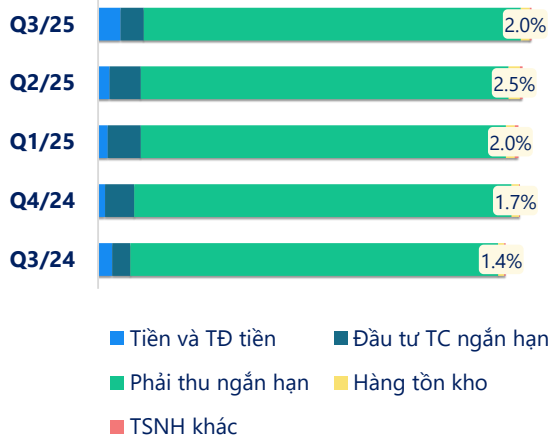
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



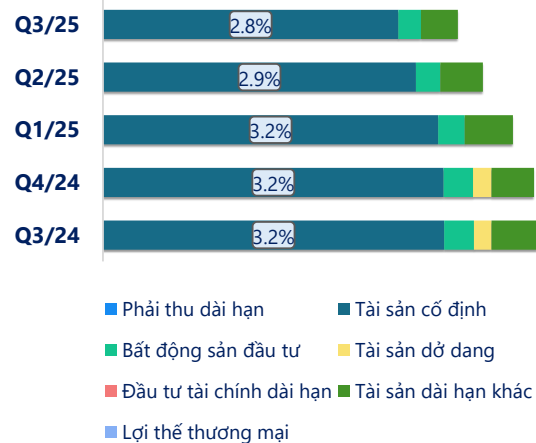
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

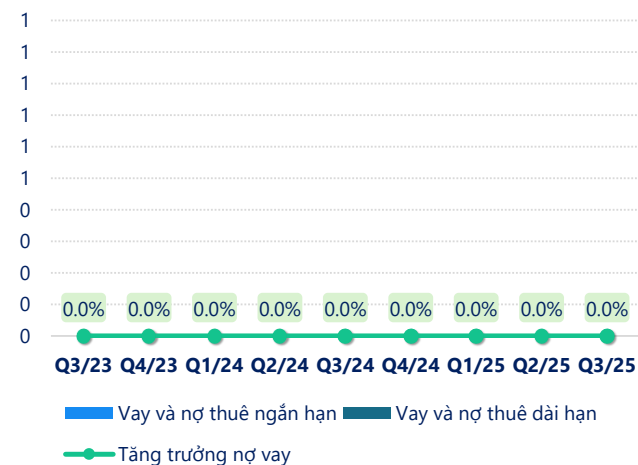
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

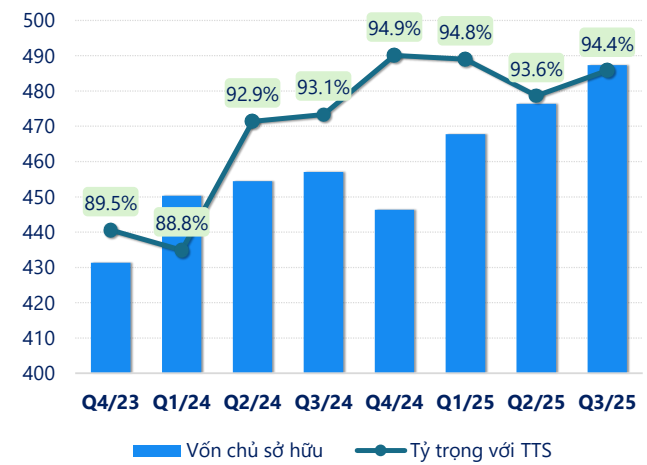
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

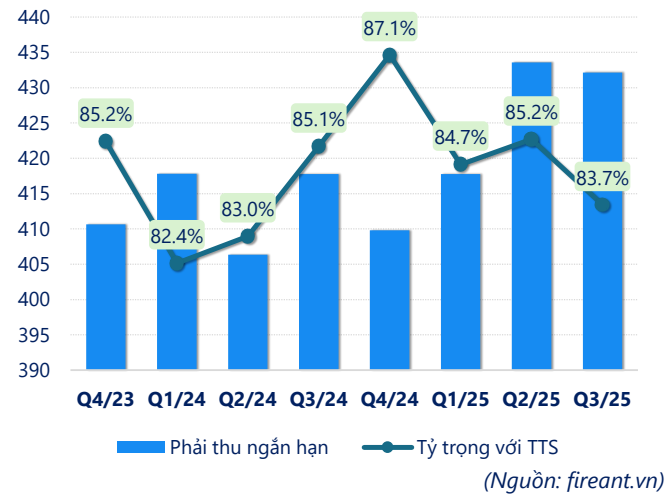
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu

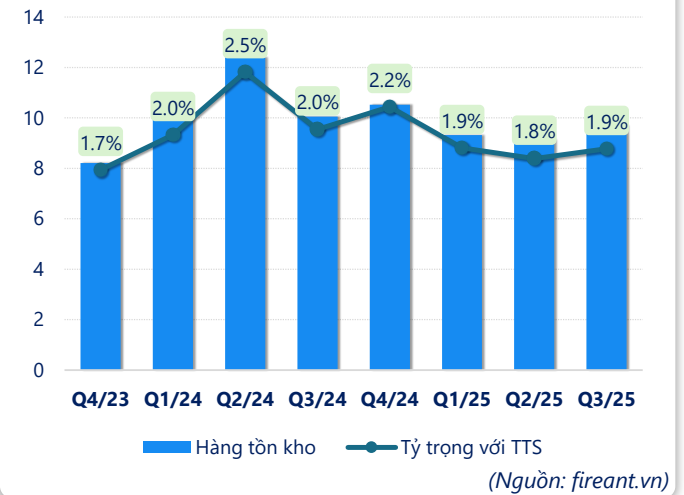


(Nguồn: fireant.vn)

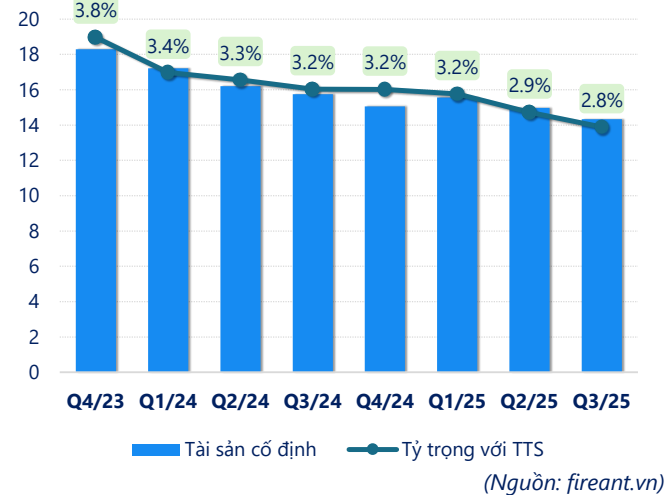
tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


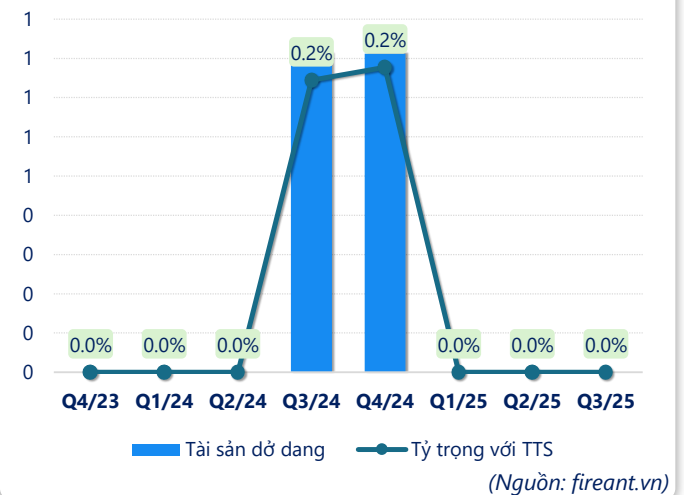
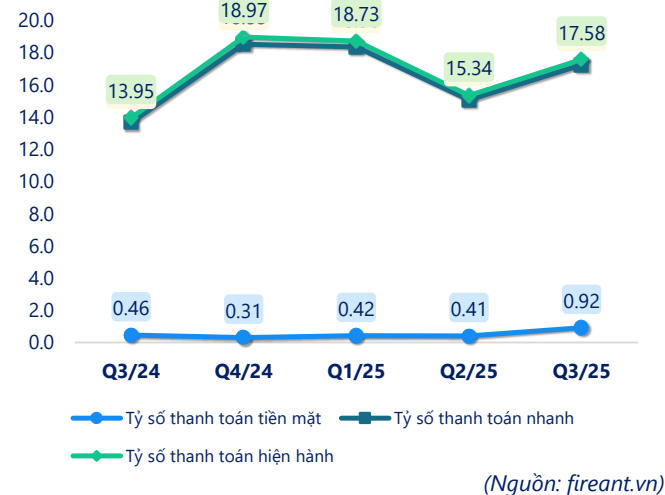
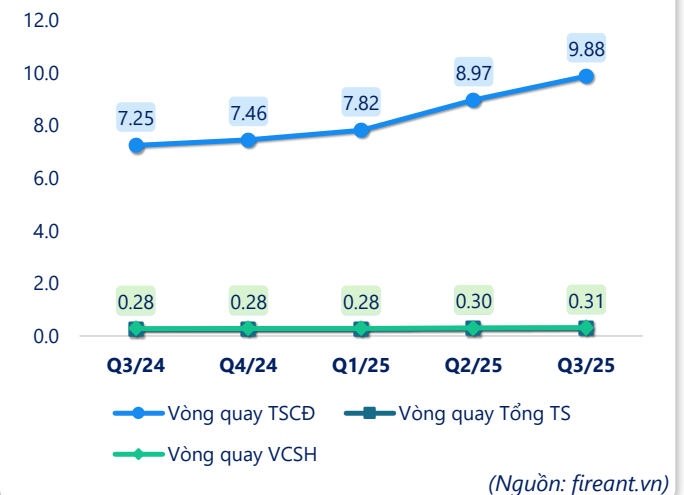
tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


tỷ VNĐ

Tài sản cố định


tỷ VNĐ

Tài sản dở dang

Chỉ số thanh khoản

Vòng quay tài sản


CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	491	470	493	509	516
Tài sản ngắn hạn	471	451	474	491	499
Tiền và tương đương tiền	15.5	7.28	10.6	13.2	26.1
Đầu tư tài chính ngắn hạn	25.9	22.6	31.9	31.4	29.1
Phải thu ngắn hạn	418	410	418	434	432
Hàng tồn kho	10.0	10.5	9.32	9.15	9.70
Tài sản ngắn hạn khác	1.79	1.02	4.84	3.20	1.72
Tài sản dài hạn	20.1	19.1	19.0	18.2	17.2
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	15.8	15.1	15.6	15.0	14.3
Bất động sản đầu tư	1.37	1.30	1.23	1.16	1.09
Tài sản dở dang	0.81	0.81	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	2.13	1.88	2.23	2.03	1.80
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	33.9	23.8	25.6	32.2	28.6
Nợ ngắn hạn	33.8	23.8	25.3	32.0	28.4
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn	17.7	10.3	7.51	8.05	6.71
Nợ dài hạn	0.10	0	0.23	0.23	0.23
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	457	446	468	477	487
Vốn chủ sở hữu	457	446	468	476	487
Vốn điều lệ	45.7	45.7	45.7	45.7	45.7
Kinh phí và quỹ khác	0.16	0.15	0.14	0.13	0.11

(Nguồn: fireant.vn)